

Bản án số: **08/ 2023/ HSST**

Ngày 15/ 02/ 2023



**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hữu Tuấn.

- Ông Phan Tùng Long.

Thư ký phiên tòa: - Bà Lê Thị Thủy. Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hải.

Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 2 năm 2023 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **01/2023/HSST-QĐ ngày 17/1/2023** và **Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ ngày 07/02/2023** đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC K; Sinh ngày 05/12/2000, tại xã S, huyện T, tỉnh T; Tạm trú: số nhà 05, ngõ 378 M, phường M 1, quận N, thành phố H; Nơi cư trú: Xóm 6, thôn N, xã S, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Phạm Ngọc T, sinh năm 1960; Con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1961, đều làm ruộng và sinh sống tại thôn N, xã S, huyện T, tỉnh T; Vợ, con: Chưa; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ năm; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến ngày 14/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh.

Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Quang H; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh N. *Vắng mặt tại phiên tòa*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Hữu T; Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Số 19, ngõ 138, M,

quận N, TP H. *Vắng mặt tại phiên tòa*

- Anh Ngô Văn T; Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Cụm 2, xã T, huyện Đ, TP H. *Vắng mặt tại phiên tòa*

- Chị Nguyễn Việt L; sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số 5 ngõ 378 M, phường M 1, quận N, TP H. *Có mặt tại phiên tòa*

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc K:

- Bà Lê Thị T; Sinh năm 1985; Công ty luật trách nhiệm hữu hạn T thuộc Đoàn luật sư H. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 02/2021, K bắt đầu làm việc tại Công ty TNHH đầu tư L, có trụ sở tại phường M, quận N, thành phố H được giao nhiệm vụ phát triển ứng dụng ezDeFi, là một loại ứng dụng trên điện thoại để người dùng tạo các ví điện tử và có thể tương tác với các sàn giao dịch phi tập trung khác trên thế giới để lưu trữ, mua, bán, quy đổi các đồng tiền điện tử với nhau hoặc với các đồng tiền khác. Quá trình làm việc K biết người dùng khi tạo lập các ví điện tử trên ứng dụng ezDeFi sẽ tự động tạo ra các mã khóa bí mật (PrivateKey) được lưu trữ trên thiết bị điện tử và có thể sử dụng để truy cập vào ví điện tử của họ. Mã khóa bí mật là dạng mật khẩu riêng cho người tạo lập ví điện tử để họ có thể quản lý, truy cập vào ví điện tử. K được giao quyền truy cập code-push(công cụ giúp lập trình viên được can thiệp trực tiếp vào phần mềm của ứng dụng ezDeFi) nên đã nảy sinh ý định đánh cắp các mã khóa bí mật của người dùng. Vào khoảng tháng 9/2021, K sử dụng máy tính Macbook Pro 13inch của mình viết ra một đoạn mã code có chức năng lấy mã khóa bí mật của người dùng đang truy cập và tự động gửi về tài khoản Firebase (một ứng dụng có chức năng lưu trữ dữ liệu, có tính bảo mật được cung cấp bởi Google) của K được đăng nhập bằng tài khoản Gmail: khoipn0512@gmail.com. K sử dụng code-push chèn đoạn code này lên hệ thống phần mềm của ứng dụng ezDeFi và lấy được nhiều mã khóa bí mật ví điện tử của người dùng rồi xóa đoạn code khỏi hệ thống ứng dụng để tránh bị phát hiện. Sau đó, K sử dụng trang web: “stackblitz.com” để mã hóa dữ liệu đánh cắp được và lưu trữ dữ liệu đó vào tài khoản Google Drive của K được đăng nhập bằng Gmail: khoipn0512@gmail.com. Đến khoảng giữa tháng 01/2022, K viết một đoạn mã code để kiểm tra các ví điện tử ezDeFi đã lấy được mã khóa bí mật xem ví điện tử nào còn tiền điện tử trong ví. K sao chép một đoạn mã khóa bí mật đã lấy được và kiểm tra thì thấy 03 ví điện tử của anh Nguyễn Quang H có địa chỉ

là: “0xD795dEEf68251A3dAE2B61029601a0b5291387df”, “0xbE04fE4c74060D83f5aB8967F0D6CDAb74b02722” và “0x491aB072bEe453e5f7bBd7A69E20F35756787839” đều có tiền. K lưu giữ mã khóa bí mật của 03 ví này lại trên máy tính Macbook Pro 13inch. Đến 23 giờ 38 phút ngày 17/01/2022, K sử dụng máy tính Macbook Pro 13inch và mã khóa bí mật truy cập vào ví điện tử có địa chỉ “0x491aB072bEe453e5f7bBd7A69E20F35756787839” của anh H trên ứng dụng ezDeFi rồi chuyển toàn bộ số tiền điện tử 1.000 BSCX có trong ví sang ví điện tử của K lập có địa chỉ “0x54bcef2b8e1c683009d90faacb9efd19c2c1ac6a” nhưng chưa quy đổi sang đồng LZ nên chỉ nhận được 200 BSCX (đồng BSCX nếu chưa quy đổi sang đồng LZ có giá trị tương đương thì sẽ bị mất 80% giá trị khi chuyển). Đến 23 giờ 49 phút ngày 17/01/2022, K tiếp tục sử dụng chiếc máy tính trên và mã khóa bí mật đánh cắp được truy cập vào ví điện tử có địa chỉ “0xbE04fE4c74060D83f5aB8967F0D6CDAb74b02722” của anh H trên ứng dụng ezDeFi rồi quy đổi toàn bộ số tiền điện tử 1.000 BSCX thành 1000 LZ rồi chuyển sang ví điện tử của K lập có địa chỉ “0x7f9e8fcd19cb6830331d2756Bff0724b0d9010da”. Đến 16 giờ 36 phút ngày 21/02/2022, K tiếp tục sử dụng chiếc máy tính trên và mã khóa bí mật đánh cắp được truy cập vào ví điện tử có địa chỉ “0xD795dEEf68251A3dAE2B61029601a0b5291387df” của anh H trên ứng dụng ezDeFi rồi chuyển toàn bộ số tiền điện tử 500,66 Cake-LP sang ví điện tử của K lập có địa chỉ “0x90d520bba76f5f5a2dd9c02388c6b3f44071f87a” rồi quy đổi thành 792,2 USDT và 370,9 LZ.

Sau đó, K quy đổi toàn bộ số tiền điện tử chiếm đoạt của anh H sang đồng USDT được 5000,65 USDT. Đến ngày 9/4/2022, K nghỉ việc ở Công ty TNHH đầu tư L nên bắt đầu nảy sinh ý định bán số tiền điện tử chiếm đoạt được để tiêu xài. K sử dụng trang web: tornando.cash (một trang web có chức năng trộn tiền điện tử qua nhiều ví khác nhau để xóa dấu vết dòng tiền) trên mạng Internet để chuyển số tiền lấy được vào ví điện tử của K có địa chỉ “0x01f68b4c866e957f15a0f87511178a7a82ca8556”, được đăng ký bằng Gmail: khoipn0512@gmail.com trên sàn giao dịch tập trung Binance. Sau đó, K sử dụng tài khoản Telegram của mình có tên là “Benjamin Louis” nhắn tin với tài khoản Telegram có tên là “T Ngô” của anh Ngô Văn T để bán số tiền 5000,65 USDT với giá 118.497.000đ. K chuyển toàn bộ số tiền 5000,65 USDT từ ví điện tử có địa chỉ “0x01f68b4c866e957f15a0f87511178a7a82ca8556” của K sang ví điện tử có địa chỉ “TR2UU8G5VQzK9TsaUrL6qB2aZki7yNVzsJ” của T. Số tiền 118.497.000đ được T chuyển từ tài khoản ngân hàng Techcombank số 19031650080886 mang tên Ngô Văn T đến tài khoản ngân hàng MSB số 03001016875524 mang tên Phạm Ngọc K. Số tiền này K sử dụng để mua một chiếc xe máy

VESPA SPRINT, màu đen, BKS: 99B1 - 519.96 và tiêu xài cá nhân hết. Các ví điện tử khác mà K lấy được mã khóa bí mật thì K vẫn lưu trữ trên tài khoản Gmail: khoipn0512@gmail.com của K nhưng chưa truy cập vào.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Hà tiến hành làm việc với bị cáo Phạm Ngọc K, người bị hại Nguyễn Quang H để xác định giá trị quy đổi các đồng tiền điện tử của anh H bị chiếm đoạt trên sàn giao dịch tại thời điểm bị chiếm đoạt. Kết quả xác định: ngày 17/01/2022 tổng số tiền điện tử 2000 BSCX K chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang H quy đổi tương đương 5818,34 USD; ngày 21/02/2022, tổng số tiền điện tử 500,66 Cake-LPs K chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang H quy đổi tương đương 1581,2 USD. Tuy nhiên, vào lúc 23 giờ 38 phút ngày 17/01/2022, khi chuyển 1000 BSCX từ ví của anh Nguyễn Quang H sang ví của K thì K chưa quy đổi từ đồng BSCX sang đồng LZ nên giá trị quy đổi bị mất 80% và chỉ nhận được 200 BSCX quy đổi sang được 200LZ. Vì vậy, thực tế toàn bộ số tiền chiếm đoạt của anh H quy đổi được 5000,65 USDT (là đồng tiền điện tử phổ biến trên thế giới có giá trị ổn định được đảm bảo bằng USD theo tỉ lệ 1: 1).

Theo Công văn số 701/NHNN-HTI4 ngày 17/10/2022 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh, tỷ giá giữa Đô la Mỹ (USD) và VNĐ vào ngày 17/01/2022 là: 01 USD = 23,085 VNĐ, vào ngày 21/02/2022 là: 01 USD = 23,133 VNĐ. Như vậy, tổng số tiền điện tử K chiếm đoạt của anh H vào ngày 17/01/2022 quy đổi tương đương với 134.316.379 đồng, vào ngày 21/02/2022 quy đổi tương đương với 36.577.899 đồng. Tổng số tiền điện tử mà K chiếm đoạt quy đổi tương đương với 170.894.278 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSLH ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc K về tội “*Sử dụng mạng máy tính, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Lộc Hà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo như sau:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX xử bị cáo Phạm Ngọc K về tội “*Sử dụng mạng máy tính, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 290; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Ngọc K từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 5 Điều 290 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Ngọc K số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

- *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Người bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- *Về vật chứng:*

01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Pro 13inch đã qua sử dụng. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13Promax đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu: PIAGGIO, số loại: VESPA SPRINT màu đen BKS: 99B1-519.96 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Việt Lê, Biển số đăng ký: 99B1-519.96; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 4.105.722 đồng. Các vật chứng này không liên quan đến vụ án nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

- Thời điểm phạm tội, bị cáo K có độ tuổi còn trẻ và hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên K học đến lớp 11 phải nghỉ học đi làm phụ giúp gia đình. Vì vậy, K thiếu kiến thức xã hội, hiểu biết pháp luật. Việc K viết mã Code để lấy cắp thông tin mã khóa bí mật của người dùng trên ứng dụng Ezdefi, đây là hành vi bông bột của người trẻ tuổi để kiểm tra giới hạn, trình độ bản thân. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa có mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại vì 09 tháng sau bị cáo mới bán số tiền này lấy tiền VNĐ.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và tự nguyện nộp các vật chứng, tài liệu, đồ vật. Sau khi nhận đầy đủ số tiền, anh H đã đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Hoàn cảnh gia đình khó khăn: Bố của bị cáo có tiền sử bệnh đột quỵ, cao huyết áp, gan nhiễm mỡ, thường xuyên bị hoa mắt, chóng mặt; mẹ bị cáo tuổi cao, chỉ biết làm nông. Bị cáo tuổi còn ít nhưng đã trở thành lao động chính trong gia đình và được UBND xã S xác nhận "gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế".

- Quá trình sống tại địa phương, bị cáo đã chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật nhà nước và bị cáo đã có thành tích trong công tác phòng chống Covid 19 tại địa phương được UBND xã S xác nhận. Nay bị cáo phạm tội lần đầu.

Bên cạnh đó, người yêu của bị cáo là chị Nguyễn Việt L đang mang thai đứa con gần 7 tháng của bị cáo.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1 Điều 51-BLHS và nhiều tình tiết ở khoản 2 Điều 52-BLHS.

Bên cạnh đó, bị cáo đã tự nguyện đến Cục an ninh mạng và PCTP sử dụng công nghệ cao để tự thú và tự nguyện giao nộp các công cụ phạm tội nên cần áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội tự thú".

Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX cho bị cáo Phạm Ngọc K được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo, chăm sóc gia đình.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án cho thấy: Vào các ngày 17/01/2022 và 21/02/2022, Phạm Ngọc K đã có hành vi truy cập trái phép vào ví điện tử của anh Nguyễn Quang H chiếm đoạt tiền điện tử gồm 2000 BSCX và 500,66 Cake-LP có giá trị quy đổi tương đương 170.894.278 VNĐ để sử dụng vào mục đích cá nhân và bị cáo Phạm Ngọc K đã nhiều lần truy cập trái phép vào ví điện tử của anh Nguyễn Quang H chiếm đoạt tiền điện tử.

Vì vậy Tòa xét thấy có đầy đủ các căn cứ để xét xử bị cáo Phạm Ngọc K về tội "*Sử dụng mạng máy tính, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*" theo điểm b, đ khoản 2 Điều 290 - BLHS như Cáo trạng của VKS đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tính tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho người bị hại; người phạm tội có thành

tích trong công tác phòng chống dịch Covid 19; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ hiện đang điều trị bệnh đau ốm dài ngày được UBND xã S, huyện T, tỉnh T xác nhận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại là anh Nguyễn Quang H cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, ngày 21/8/2022 người bị hại là anh Nguyễn Quang H có đơn trình báo tại Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà nhưng sáng ngày 22/8/2022 bị cáo đã có mặt tại Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (gọi tắt là A05) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cũng như giao nộp các công cụ phương tiện phạm tội khi cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà chưa phát hiện đối tượng phạm tội. Đây có thể xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết "*người phạm tội tự thú*" Do đó, Tòa xét thấy cần áp dụng các điểm b, r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51-BLHS xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Do đó Tòa xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và cần áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65-BLHS cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và giao bị cáo cho UBND xã S, huyện T, tỉnh T và gia đình quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Đối với hình phạt tiền bổ sung, Tòa xét thấy bị cáo Phạm Ngọc K có tuổi đời còn trẻ, chưa có công việc làm ổn định nên xét thấy không cần áp dụng khoản 5 Điều 290-BLHS để phạt hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này, người bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét.

4. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ được vật chứng sau:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Pro 13inch đã qua sử dụng; Đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, do đó Tòa xét thấy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47-BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106-BLTTHS tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu: PIAGGIO, số loại: VESPA SPRINT màu đen BKS: 99B1-519.96 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Việt Lê, Biển số đăng ký: 99B1-519.96. Đây là chiếc xe mô tô bị cáo đã sử dụng tiền phạm tội để mua, tuy nhiên, số tiền này bị cáo đã bồi thường cho người bị hại đầy đủ nên Tòa xét thấy cần trả chiếc xe mô tô và giấy tờ liên quan cho bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13Promax đã qua sử dụng; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 4.105.722 đồng. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cũng cần trả lại cho bị cáo.

Vì vậy Tòa cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 trả lại cho bị cáo: 01 chiếc mô tô BKS 99B1 519.96; 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax và số tiền 4.105.722VNĐ

- **Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc K phạm tội “*Sử dụng mạng máy tính, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 290; điểm b, r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Ngọc K 30 (*ba mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (*tháng*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện T, tỉnh T và gia đình quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 và Điều 68-Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47-BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106-BLTTHS tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Pro 13inch đã qua sử dụng;

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106-BLTTHS trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu: PIAGGIO, số loại: VESPA SPRINT màu đen BKS: 99B1-519.96 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Việt L, Biển số đăng ký: 99B1-519.96 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13Promax đã qua sử dụng; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 4.105.722 đồng cho bị cáo Phạm Ngọc K.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng)

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136-BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- Phòng GĐKT-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Lộc Hà;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- UBND xã S, huyện T, tỉnh T;

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Xuân Quang